TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Văn Sóng
Ông Hoàng Đức Cảnh

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đăng P, sinh năm1984; Nơi sinh: H; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn 4, xã M, huyện T, thành phố H; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Đăng B, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1987. Bị cáo có 02 con sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: B án số 06/2010/HSST, ngày 12/01/2010, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, chưa thi hành 5.000.000 đồng tiền phạt sung quỹ Nhà nước (chưa xóa án tích); B án số 142/2013/HSST, ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015. Chưa thi hành tiền phạt sung quỹ Nhà nước 3.700.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án của số tiền phạt chưa thi hành (chưa xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 31/12/2020 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Hoàng Phú Đ, sinh năm 1984; Nơi sinh: thành phố H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 7, xã Kiền Bái, huyện T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên bố: Hoàng Phú T, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ tư; Bị can chưa có vợ con; Tiền án: B án số 157/2007/HSST ngày 08/10/2007, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, (giá trị tài sản chiếm đoạt 2.500.000 đồng). Đã được xóa án tích; B án số 126/2009/HSST ngày 01/9/2009, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại Quyết định số 02/2009/GĐT-HS ngày 16/12/2009, Tòa án nhân dân thành phố H đã tuyên hủy B án hình sự sơ thẩm trên và tuyên bố Hoàng Phú Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, đình chỉ vụ án đối với Đ; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/8/2020 đến ngày 03/9/2020 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Đồng Xuân V, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện T, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 25/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T kết hợp Công an xã M làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 4, xã M, huyện T, thành phố H phát hiện bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Đăng P, đối tượng Hoàng Phú Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đồng Xuân V, sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã T, huyện T, thành phố H và Hoàng Văn C, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T, thành phố H. Thu của V 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0368.597.198. Thu của Đ 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0962.974.226. Thu tại nền nhà vị trí Đ ngồi số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng). Tổ công tác đã lập biên B bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đăng P thu giữ:

Tại nền phòng ngủ số 2 có 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 hộp giấy màu ghi (kích thước 16cm x 8cm x 5cm) bên trong có 01 bật lửa khò và 01 kéo cán nhựa màu xanh.

Tại phòng ngủ số 3: Nền phòng ngủ có 01 hộp giấy màu xanh bên trong có 01 túi nilon màu trắng (kích thước 3 cm x 4cm) chứa một viên nén hình chữ nhật màu hồng (nghi chất ma túy); 01 túi nilon (kích thước 1,5 cm x1,5cm) chứa một phần viên nén màu ghi (nghi chất ma túy); 01 cuộn băng dính màu đen; 01 ống hút nhựa màu tím, dài 10cm, một đầu vót nhọn. Tại giường ngủ có 01 túi vải bên trong

có 05 túi nilon màu trắng, trong suốt (kích thước 2cm x 2cm) bọc ngoài bằng băng dính màu đen, đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) và 20 vỏ túi nilon màu trắng. Tại cây treo quần áo trong nhà tắm có 01 quần vải dài màu đen, túi phía trước bên phải có 01 hộp nhựa chứa 07 túi nilon màu trắng trong suốt (kích thước 2cm x 2cm) đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy).

Tại B Kết luận giám định số 543 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: tinh thể màu trắng thu của Đồng Xuân V là ma túy có khối lượng 0,01gam, là loại Methamphetamine. Một viên nén màu hồng thu tại nền phòng ngủ số 3 nhà P là ma túy có khối lượng 0,30 gam, là loại MDMA. Một mảnh viên nén màu ghi thu tại nền phòng ngủ số 3 nhà P là ma túy có khối lượng 0,24 gam, là loại MDMA. Tinh thể màu trắng thu tại giường trong phòng ngủ số 3 nhà P là ma túy có khối lượng 0,96 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng đựng trong hộp nhựa thu tại cây treo quần áo trong gian nhà tắm tại phòng ngủ số 3 nhà P là ma túy có khối lượng 1,59 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Phú Đ khai: Tối 24/8/2020, Đ đến nhà Nguyễn Đăng P chơi và ngủ lại. Đến khoảng 11h30’ ngày 25/8/2020 P gọi từ số điện thoại 0332.404.486 đến số điện thoại 0962.974.226 của Đ nói có hai người ở ngoài cửa, nhờ Đ vào phòng ngủ số 2 lấy ma túy đá trong hộp dưới nền nhà ra bán và cầm tiền cho P. Đ đồng ý và đi vào phòng ngủ số 2 lấy 01 túi nilon trong chứa ma túy đá đi ra gặp 02 nam thanh niên (sau này biết là Đồng Xuân V và Hoàng Văn C). V đưa cho Đ 300.000 đồng, Đ nhận tiền và đưa lại cho V 01 túi ma túy đá rồi vào nhà để tiền ở nền phòng khách thì bị Công an bắt quả tang như trên. Ban đầu Đ khai đã bán hộ ma túy cho P 02 lần và chứng kiến P nhiều lần bán ma túy, sau Đ thay đổi lời khai: lần bán ma túy bị bắt quả tang là lần đầu tiên Đ bán ma túy hộ P, Đ không biết P bán ma túy từ bao giờ.

Quá trình điều tra Nguyễn Đăng P bỏ trốn, đến ngày 30/12/2020 bị bắt theo Quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra P khai nhận: Do B thân nghiện ma túy nên P thường đi mua ma túy ở khu vực đường tàu nội thành H về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lợi. Loại ma túy P bán chủ yếu là ma túy đá với giá 300.000 đồng đến 400.000 đồng/gói. P và các đối tượng mua ma túy thường giao dịch qua điện thoại, sau đó gặp trực tiếp tại điểm hẹn để nhận tiền và giao ma túy. Nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ là của P mua từ một người không quen biết vào sáng ngày 24/8/2020 với giá 1.000.000 đồng được 01 túi ma túy đá và người này cho thêm ma túy thuốc lắc về bán thử. Số ma túy đá mua được, P đã sử dụng một ít, còn lại chia thành các túi nhỏ cất giấu tại nhà để bán. P đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ các lần gần nhất như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2020, P bán cho Hoàng Phú T, sinh năm 1991, trú tại xã C, huyện T, thành phố H và Hoàng Văn D, sinh năm 1979, trú tại xã Kiền Bái, huyện T, thành phố H 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng tại nơi ở của P.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 09 giờ ngày 22/8/2020, P bán cho T và Đồng Xuân V 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng tại khu vực cổng T cấp 2 xã M, huyện T, H.

- *Lần thứ ba:* Khoảng 09 giờ ngày 23/8/2020, P bán cho T và V 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng tại nơi ở của P.

- *Lần thứ tư:* Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 23/8/2020, P bán cho V và Lê Văn X, sinh năm 1981 trú tại thị trấn Minh Đức, huyện T, H 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng tại nơi ở của P.

- *Lần thứ năm:* Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, P bán cho T và X 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng tại nơi ở của P.

- *Lần thứ sáu:* Khoảng 11 giờ ngày 25/8/2020 P nhận được điện thoại của V hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 300.000 đồng. P đồng ý và hẹn đến nhà P để giao dịch. Do không có ở nhà nên P đã gọi điện thoại cho Đ nhờ Đ bán ma túy cho V, C như nội dung nêu trên. Đây là lần đầu tiên P nhờ Đ bán ma túy hộ. Sau khi biết Đ bị bắt, P đã bỏ trốn.

B Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, q khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự và Hoàng Phú Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đăng P, Hoàng Phú Đ thống nhất khai: Thừa nhận nội dung B cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, q khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự và Hoàng Phú Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, c, q, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng P từ 11 đến 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2020; Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 251 và điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phú Đ từ 8 đến 9 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/8/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 543/2020/PC09; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 hộp giấy màu ghi (kích thước 16cm x 8cm x 5cm); 01 bật lửa khò, 01 kéo cán nhựa màu xanh; 01 hộp giấy màu xanh (kích thước 12cm x 15cm x18cm); 01 quần vải màu đen; 01 túi vải hình trống màu đỏ; 01cuộn băng dính màu đen; 01 ống hút nhựa màu tím, bọc ngoài

bằng băng dính đen, dài 10cm, một đầu vót nhọn; 20 túi nilon màu trắng (kích thước 2cm x 2cm) tại Biên B giao nhận vật chứng ngày 13/4/2021; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0368597198 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0962974226; Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền P bán ma túy cho Hoàng Văn D, Hoàng Phú T ngày 20/8/2020; Hoàng Phú T và Đồng Xuân V ngày 22, 23/8/2020; bán cho Lê Văn X, Đồng Xuân V ngày 25/8/2020 tổng các lần là 1.600.000 đồng; Tịch thu sũng quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu tiền ngày 13/4/2021 do Đ bán ma túy cho V, C ngày 25/8/2021. Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Đăng P và Hoàng Phú Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên B bắt người phạm tội quả tang lập ngày 25/8/2020 có người chứng kiến, phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra và khi bắt giữ, phù hợp nội dung biên B kiểm tra điện thoại của bị cáo do Cơ quan điều tra thu giữ ngày 25/8/2020, lời khai người làm chứng và phù hợp với nội dung B kết luận giám định số 543 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H. Vì vậy có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/8/2020 đến ngày 25/8/2020 bị cáo Nguyễn Đăng P đã nhiều lần (06) bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Đồng Xuân V, Hoàng Văn C, Lê Văn X, Hoàng Văn D, Hoàng Phú T bị Công an phát hiện bắt quả tang ngày 25/08/2020. Lượng ma túy Công an thu giữ là 2,56 gam (0,01gam + 0,96 gam + 1,59 gam), loại Methamphetamine và 0,54 gam (0,30 gam + 0,24 gam), loại MDMA. Hoàng Phú Đ có hành vi giúp sức cho Nguyễn Đăng P bán ma túy cho Đồng Xuân V, Hoàng Văn C bị Công an phát hiện bắt quả tang ngày 25/08/2020. Căn cứ theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 tổng khối lượng 02 chất ma túy là Methamphetamine và MDMA được quy định trong cùng điểm i, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự tổng hai chất bằng 3,10gam**.** Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đăng P, Hoàng Phú Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

B cáo trạng số 33/CT-VKSTN ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Nguyễn Đăng P có hành vi bán ma túy nhiều lần cho nhiều người bao gồm Đồng Xuân V, Hoàng Văn C, Lê Văn X, Hoàng Văn D, Hoàng Phú T, trong các ngày từ ngày 20/8/2020 đến ngày 25/8/2020; bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới, đây là các tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên và tái phạm nguy hiểm quy định tại b, c, q khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Phú Đ có hành vi giúp sức bán ma túy trái phép cho nhiều người là Đồng Xuân V, Hoàng Văn C vào ngày 25/8/2020, đây là tình tiết định khung hình phạt là đối với hai người trở lên quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

B cáo trạng số 33/CT-VKSTN ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, vi phạm các chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không có ý thức phòng tránh mà đã coi thường pháp luật cất giấu ma túy để sử dụng và bán kiếm lời không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của B thân mình còn làm ảnh hưởng tới người khác gây mất trật tự an ninh xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác.Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4]. Xem xét đánh giá vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt:

Đây là vụ án đồng phạm nên cần phân tích vai trò của các đồng phạm khi quyết định hình phạt, bị cáo P giữ vai trò chính trong vụ án trực tiếp đi mua ma túy về cất giữ, sau đó chia nhỏ và bán nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện. Bị cáo Hoàng Phú Đ giữ vai trò là người giúp sức cho P bán ma túy trái phép cho nhiều người là Đồng Xuân V, Hoàng Văn C vào ngày 25/8/2020, nên mức hình phạt đối với bị cáo P cao hơn so với bị cáo Đ.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử, xét: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo buộc các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều

kiện giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, như mức đề xuất hình phạt của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Biên B xác minh tài sản của cơ quan điều tra các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Vậy xác định các bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng

Tại Biên B giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 13/4/2021 các vật chứng cần xử lý gồm có:

- Số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 543/2020/PC09, đây xác định là chất cấm thuộc quản lý độc quyền của Nhà nước nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 hộp giấy màu ghi (kích thước 16cm x 8cm x 5cm); 01 bật lửa khò, 01 kéo cán nhựa màu xanh; 01 hộp giấy màu xanh (kích thước 12cm x 15cm x 18cm); 01 quần vải màu đen; 01 túi vải hình trống màu đỏ; 01cuộn băng dính màu đen; 01 ống hút nhựa màu tím, bọc ngoài bằng băng dính đen, dài 10cm, một đầu vót nhọn; 20 túi nilon màu trắng (kích thước 2cm x 2cm), đây xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0368597198 thu của Đồng Xuân V và 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0962974226 thu của Hoàng Phú Đ, đây xác định là phương tiện dùng liên lạc trao đổi, thỏa thuận việc mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại, sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền P bán ma túy cho Hoàng Văn D, Hoàng Phú T ngày 20/8/2020; Hoàng Phú T và Đồng Xuân V ngày 22, 23/8/2020; bán cho Lê Văn X, Đồng Xuân V ngày 25/8/2020 tổng các lần là 1.600.000 đồng, xác định đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu tiền ngày 13/4/2021 do Đ bán ma túy cho V, C ngày 25/8/2021, xác định đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác

Đối với Đồng Xuân V, Hoàng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho B thân nhưng không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Lê Văn X, Hoàng Văn D, Hoàng Phú T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về các tội ma túy nên Công an huyện T đã xử lý hành chính đối với các đối tượng trên.

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đăng P, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đăng P và Hoàng Phú Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c, q, khoản 2, Điều 251 và điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng P 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2020.

2. Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 251 và điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phú Đ 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/8/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 543/2020/PC09; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 hộp giấy màu ghi (kích thước 16cm x 8cm x 5cm); 01 bật lửa khò; 01 kéo cán nhựa màu xanh; 01 hộp giấy màu xanh (kích thước 12cm x 15cm x 18cm); 01 quần vải màu đen; 01 túi vải hình trống màu đỏ; 01cuộn băng dính màu đen; 01 ống hút nhựa màu tím, bọc ngoài bằng băng dính đen, dài 10cm, một đầu vót nhọn; 20 túi nilon màu trắng (kích thước 2cm x 2cm) tại Biên B giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 13/4/2021.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0368597198 thu của Đồng Xuân V và 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0962974226 thu của Hoàng Phú Đ, tại Biên B giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 13/4/2021.

- Truy thu số tiền 1.600.000 đồng, P bán ma túy cho Hoàng Văn D, Hoàng Phú T ngày 20/8/2020; Hoàng Phú T và Đồng Xuân V ngày 22, 23/8/2020; bán cho Lê Văn X, Đồng Xuân V ngày 25/8/2020.

- Tịch thu số tiền 300.000 đồng do Đ bán ma túy cho V, C ngày 25/8/2021, tại biên lai thu tiền ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo Nguyễn Đăng P và Hoàng Phú Đ mỗi bị cáo phải 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo B án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo B án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được B án tống đạt hoặc B án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: T hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến